

Bản án số: 28/2021/HS-ST
Ngày: 25/8/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MINH HOÁ, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trương Quốc Hoàn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Đinh Minh Tặng

Ông: Đinh Hồng Sâm

- Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Hà—Thư ký Toà án nhân dân huyện Minh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Minh Hoá tham gia phiên toà: Bà Cao Thị Mỹ Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2021/TLST-HS ngày 18 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2021 đối với các bị cáo:

1/. Bị cáo: Đ X Th (Tên gọi khác: Không), sinh ngày: 16 tháng 7 năm 1987 tại: H H, M H, Qu B. Nơi cư trú: Thôn L H, xã H H, huyện M H, tỉnh Qu B; nghề nghiệp: Không nghề nghiệp; trình độ văn hoá: 02/12; dân tộc: Chứt; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đ M Ph (đã chết) và bà C Th N, sinh năm 1948; có vợ là B Th Đ, sinh năm 1980 và 02 người con; tiền sự: Không; tiền án: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/5/2021 đến ngày 27/5/2021 chuyển tạm giam cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Minh Hóa, có mặt.

2/. Bị cáo: Đ Th K Ng (Tên gọi khác: H), sinh ngày: 21 tháng 8 năm 1988 tại: Qu H, M H, Qu B. Nơi cư trú: Thôn 1 Th L, thị trấn Qu Đ, huyện M H, tỉnh Qu B; nghề nghiệp: Không nghề nghiệp; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đ X B, sinh năm 1941 (đã chết) và bà Đ Th M , sinh năm 1946, có chồng là H C N, sinh năm 1984 và 01 người con.

Tiền sự: Không; tiền án: 01 tiền án về tội “ Trộm cắp tài sản”. (Nhân thân: Ngày 23/01/2014 bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xử phạt 30 tháng tù về tội “ Vận chuyển trái phép chất ma túy”; Ngày 19/9/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Minh Hóa xử phạt 12 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản”). Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/5/2021 đến ngày 27/5/2021 chuyển tạm giam cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình, có mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Chị B Th Đ – sinh năm 1980 (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn L H, xã H H, huyện M H, tỉnh Qu B.

- Người chứng kiến:

Chị Đ Th H Y – sinh năm 1988 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn K T, xã Y H, huyện M H, tỉnh Qu B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 18/5/2021, Công an huyện Minh Hóa tiến hành tuần tra kiểm soát trên địa bàn xã Y H, huyện M H phát hiện đối tượng Đ X Th đang điều khiển xe mô tô BKS: 92P1 – 019.. chở theo Đ Th K Ng chạy lưu thông trên đường Quốc lộ 12A theo hướng từ thị trấn Đ L vào thị trấn Qu Đ, thấy có biểu hiện nghi vấn nên tổ công tác yêu cầu Th dừng xe để kiểm tra. Quá trình kiểm tra phát hiện phía dưới tấm lót vị trí gác chân bên trái xe mô tô do Th điều khiển có 01 gói giấy màu vàng trắng bên trong chứa chất bột màu trắng. Kiểm tra trong túi xách màu đen của Đ Th K Ng phát hiện 01 vỏ bao thuốc lá hiệu HONGHA, bên trong có 02 gói giấy màu vàng trắng bên trong chứa chất bột màu trắng. Th và Ngân khai nhận 03 gói bên trong chứa chất bột màu trắng trên là ma túy loại Heroine của Th và Ngân cất giấu để sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Minh Hóa tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, đồng thời thu giữ các vật chứng liên quan nói trên. Tiến hành khám xét khẩn cấp tại chỗ ở của Đ X Th tại thôn L H, xã H H, huyện M H, tỉnh Qu B thu giữ: 05 viên nén hình tròn dạng thuốc tân dược, màu hồng, một mặt mỗi viên có ký hiệu WY, được bọc trong tờ giấy màu vàng trắng bên ngoài cuốn băng dính màu đen. Số ma túy này được phát hiện tại túi quần bò màu đen, phía bên phải treo tại móc treo quần áo bên trong buồng ngủ của Đ X Th. Th khai nhận 05 viên nén trên là ma túy loại hồng phiến của Th cất giấu để sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Minh Hóa tạm giữ và niêm phong số tang vật nói trên.

Quá trình điều tra, Đ X Th và Đ Th K Ng khai nhận: Ngày 18/5/2021, Th và Ng đi đến thị xã B Đ để mua ma túy, khi đến khu vực chợ B Đ, Ng bảo Th ngồi đợi, Ng sử dụng xe mô tô của Th đi mua một gói ma túy từ một người đàn ông lạ mặt với số tiền 1.200.000 đồng. Đ X Th và Đ Th K Ng trên đường về lại thị trấn Qu Đ đã

dùng xe sử dụng một ít ma túy vừa mua được, số ma túy còn lại tàng trữ để sử dụng thì bị lực lượng Công an bắt quả tang.

Đ X Th khai nhận: 05 viên ma túy loại hồng phiến bị công an khám xét và thu giữ được ở nhà Th là ma túy của Th mua từ một người đàn ông lạ mặt tại cửa khẩu Quốc tế Ch L khoảng hai tháng trước.

Tại Bản kết luận giám định số 730/GĐ-PC 09 ngày 24/5/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, kết luận:

- Mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,088g (không phải không trăm tám mươi tám gam).

- Mẫu ký hiệu A2 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,232g (không phải hai trăm ba mươi hai gam).

Tổng khối lượng ma túy mà Đ X Th và Đ Th K Ng tàng trữ là 0,320g heroine.

- Mẫu ký hiệu A3 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,504g (không phải năm trăm linh bốn gam).

Vật chứng vụ án gồm:

- Số ma túy sau giám định bỏ vào 01 bì thư dán kín ghi số 730/GĐ-PC09. Mẫu ký hiệu A1, A2 và A3. Có đóng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự và chữ ký của Lưu Đức Bình, Nguyễn Ngọc Sơn, Hoàng Khắc Tuấn, Đinh Tuấn Diệm;

- 01 xe mô tô Attila màu đỏ, BKS: 92P1 – 019.. (đã qua sử dụng);

- 01 bơm kim tiêm;

- 01 vỏ bao thuốc HONGHA;

- 01 túi xách màu đen, kích thước: cao 20 cm, rộng 22 cm, đã qua sử dụng;

- 01 điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO (đã qua sử dụng);

- 01 điện thoại di động, nhãn hiệu NOKIA (đã qua sử dụng);

- 01 quần bò dài, màu đen.

Cáo trạng số 20/CT-VKSMH ngày 18/6/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Minh Hoá quyết định truy tố bị cáo Đ X Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, truy tố bị cáo Đ Th K Ng về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 .

Tại phiên toà Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố cũng như đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt các bị cáo như sau:

Áp dụng điểm b khoản 2, Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đ X Th 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù.

Áp dụng điểm c khoản 1, Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h, khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đ Th K Ng từ 15 đến 18 tháng tù.

Xử lý vật chứng và án phí đối với các bị cáo

Căn cứ vào kết quả thẩm vấn công khai tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; Trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; lời khai của những người tham gia tố tụng tại phiên tòa; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Minh Hóa, Viện kiểm sát huyện Minh Hóa, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi của các bị cáo: Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 18/5/2021, tại Km 62 + 900 Quốc lộ 12A thuộc thôn K T, xã Y H, huyện M H, tỉnh Qu B, Đ X Th và Đ Th K Ng đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,320g chất ma túy, loại Heroine thì bị lực lượng chức năng bắt giữ. Ngoài ra Đ X Th còn có hành vi tàng trữ trái phép 0,504g chất ma túy, loại Methamphetamine tại nhà riêng ở thôn L H, xã H H, huyện M H, tỉnh Qu B, thì bị lực lượng chức năng khám xét thu giữ.

Tại phiên tòa bị cáo Đ X Th, Đ Th K Ng nhất trí với nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa đưa ra quan điểm xét xử vụ án là có căn cứ nên xem xét khi quyết định hình phạt. Như vậy có đủ căn cứ khẳng định bị cáo Đ X Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, bị cáo Đ Th K Ng phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Xét tính chất hành vi, hậu quả do bị cáo gây ra vụ án cho thấy: Đây là hành vi phạm tội có tính chất táo bạo và liều lĩnh, xâm phạm chế độ quản lý độc quyền về các chất ma túy. Vì vậy hành vi trên cần áp dụng một mức hình phạt nghiêm minh nhằm trừng trị, cải tạo thành người tốt và răn đe, giáo dục chung trong xã hội.

[4] Xét vai trò của từng bị cáo trong vụ án cho thấy:

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn do nhu cầu sử dụng ma túy nên cả Th và Ng hện nhau đi tìm ma túy để sử dụng. Đối với bị cáo Th là người gọi điện cho bị cáo

Ng đi mua ma túy để sử dụng và tích cực chở Ng đi mua ma túy và trong thời gian trước bị cáo Th còn tàng trữ ma túy trong nhà của bị cáo để sử dụng nên bị cáo phải chịu mức hình phạt nghiêm khắc cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài để bị cáo thấy được lỗi lầm của mình. Đối với bị cáo Ng là người trực tiếp đi mua ma túy với bị cáo Th và tích cực phạm tội đến cùng, bị cáo có nhân thân không tốt đã hai lần phạm tội mà không lấy đó để phấn đấu mà tiếp tục phạm tội nên cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo trở thành người tốt.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Nhân thân: Bị cáo Đ X Th có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng. Bị cáo Đ Th K Ng có nhân thân xấu: Ngày 23/01/2014 bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xử phạt 30 tháng tù về tội “ Vận chuyển trái phép chất ma túy”; Ngày 19/9/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Minh Hóa xử phạt 12 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản”.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Đ X Th không có tình tiết tăng nặng.

Bị cáo Đ Th K Ng có 01 tiền án về tội “ Trộm cắp tài sản” , chưa được xóa án tích, đây là tình tiết tăng nặng tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự

Tình tiết giảm nhẹ: Đối với bị cáo Đ X Th sau khi phạm tội luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo Đ Th K Ng sau khi phạm tội luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bố bị cáo là người có công với cách mạng được cấp giấy chứng nhận bệnh binh đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội nhằm cho các bị cáo thấy được hành vi của mình mà tu dưỡng trở thành người có ích cho xã hội và răn đe giáo dục chung trong quần chúng nhân dân.

Trong vụ án này còn có 02 người đàn ông bán ma túy cho Th và Ng. Tuy nhiên Th và Ng không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan CSĐT không thể điều tra, không xác định được đối tượng trên.

[7] Vật chứng vụ án:

Áp dụng điểm a, c khoản 2, Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước:

- 01 điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO (đã qua sử dụng);
- 01 điện thoại di động, nhãn hiệu NOKIA (đã qua sử dụng);

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau:

- Sổ ma túy sau giám định bỏ vào 01 bì thư dán kín ghi số 730/GĐ-PC09. Mẫu ký hiệu A1, A2 và A3. Có đóng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự và chữ ký của Lưu Đức Bình, Nguyễn Ngọc Sơn, Hoàng Khắc Tuấn, Đinh Tuấn Diện;

- 01 bơm kim tiêm;

- 01 vỏ bao thuốc HONGHA;

- 01 túi xách màu đen, kích thước: cao 20 cm, rộng 22 cm, đã qua sử dụng;

- 01 quần bò dài, màu đen.

Căn cứ khoản điểm c khoản 3, Điều 106 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Trả lại cho chị B Th Đ, trú tại: Thôn L H, xã H H, huyện M H, tỉnh Qu B.

- 01 xe mô tô Attila màu đỏ, BKS: 92P1 – 019.. (đã qua sử dụng);

Số vật chứng trên đã được chuyển giao và hiện đang bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Minh Hóa theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 18/6/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Minh Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Minh Hóa.

[8] Về án phí: Các bị cáo Đ X Th, Đ Th K Ng mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung công.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố các bị cáo Đ X Th, Đ Th K Ng phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Hình phạt:

2.1. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 249; điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Đ X Th 05 (năm) năm tù .Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 18/5/2021).

Tiếp tục tạm giam bị cáo Đ X Th 45 (Bốn mươi lăm) ngày để đảm bảo thi hành án.

2.2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Đ Th K Ng 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 18/5/2021).

Tiếp tục tạm giam bị cáo Đ Th K Ng 45 (Bốn mươi lăm) ngày để đảm bảo thi hành án.

3. Về vật chứng vụ án:

Căn cứ khoản điểm a, điểm c khoản 2, Điều 106 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước:

- 01 điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO (đã qua sử dụng);
- 01 điện thoại di động, nhãn hiệu NOKIA (đã qua sử dụng);

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau:

- Sổ ma túy sau giám định bỏ vào 01 bì thư dán kín ghi số 730/GĐ-PC09. Mẫu ký hiệu A1, A2 và A3. Có đóng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự và chữ ký của Lưu Đức Bình, Nguyễn Ngọc Sơn, Hoàng Khắc Tuấn, Đinh Tuấn Điện;

- 01 bơm kim tiêm;
- 01 vỏ bao thuốc HONGHA;
- 01 túi xách màu đen, kích thước: cao 20 cm, rộng 22 cm, đã qua sử dụng;
- 01 quần bò dài, màu đen.

Căn cứ khoản điểm điểm c khoản 3, Điều 106 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Trả lại cho chị B Th Đ, trú tại: Thôn L H, xã H H, huyện M H, tỉnh Qu B.

- 01 xe mô tô Attila màu đỏ, BKS: 92P1 – 019.. (đã qua sử dụng);

Số vật chứng trên đã được chuyển giao và hiện đang bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Minh Hóa theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 18/6/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Minh Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Minh Hóa.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc các bị cáo Đ X Th, Đ Th K Ng mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung công.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, các bị cáo; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (29/7/2021) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Công an huyện Minh Hoá;
- VKSND huyện Minh Hoá;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS huyện Minh Hoá;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trương Quốc Hoàn

